

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày 19/4/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quỳnh và ông Đinh Văn Thân

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Ngoãn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thùy Ngân, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại nhà Văn hóa xã MD, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm Lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 35a/2023/TLST-HS ngày 24/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS ngày 07/4/2023 đối với bị cáo Lò Văn X, tên gọi khác: không, sinh ngày 19 tháng 4 năm 1980, tại xã Tường Thượng, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Cư trú tại bản SH, xã MD, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không; Con ông Lò Minh C, sinh năm 1961 và bà Vì Thị S, sinh năm 1961, vợ là Đinh Thị L, sinh năm 1980, bị cáo có 02 người con, đều cư trú tại bản SH, xã MD, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không có tiền án, tiền sự; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2023 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: anh Đinh Văn Q, sinh ngày 28 tháng 4 năm 1997, cư trú tại bản TH, xã MD, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hà Kim C, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1979, cư trú tại bản SL, xã HB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

2. Anh Bạc Cầm T, sinh ngày 18 tháng 4 năm 1993, cư trú tại bản DT, xã HB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

3. Chị Đinh Thị L, sinh năm 1980, cư trú tại bản SH, xã MD, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 30/12/2022 Lò Văn X đi đến khu vực đèo SH, xã MD, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La thì thấy một đàn trâu đang buộc ở bụi cây gần đường đi bản TH, xã MD, quan sát xung quanh không có người X đến và dắt 02 con trâu đi đến đèo SH rồi buộc trâu ở đó rồi đi về nhà lấy điện thoại di động gọi cho anh Bạc Cầm T ở bản DT, xã HB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La để thuê chở trâu đi xã D, huyện Phù Yên, sau khi trao đổi X và anh T thống nhất giờ vận chuyển và tiền công vận chuyển là 2.000.000^d (Hai triệu đồng). Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 31/12/2022 anh T điều khiển chiếc ô tô tải Huyndai, biển kiểm soát 26H-005.79 đến điểm hẹn chở 02 con trâu đến xã D. Khi xe chở con trâu đến sân vận động xã D thì gặp chị Đinh Thị Y là con gái của ông K, X nhờ chị Y dắt 01 con trâu về nhà ông K trước, X thanh toán tiền công xe vận chuyển cho anh T xong rồi dắt 01 con trâu đến nhà ông K và ăn cơm trưa tại đó.

Ngày 31/12/2022 anh Đinh Văn Q là chủ sở hữu tài sản phát hiện 02 con trâu bị mất đã có đơn trình báo đến Công an xã MD, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Cùng ngày Công an xã MD, huyện Phù Yên đã mời Lò Văn X đến trụ sở xã làm việc, X đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 01/01/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành tạm giữ 02 con trâu của Lò Văn X và 01 chiếc xe ô tô tải Huyndai, biển kiểm soát 26H-005.79 do anh Bạc Cầm T điều khiển, sau đó tiến hành cân tịnh: 01 con trâu cái 04 năm tuổi, màu đen có khối lượng là 383,92 kg; 01 con trâu đực 03 năm tuổi, màu đen có khối lượng là 392,32 kg và giao cho anh Đinh Văn Q là chủ sở hữu tài sản quản lý, chăn nuôi.

Ngày 02/01/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên yêu cầu định giá tài sản.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KLĐGTS ngày 03/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phù Yên, kết luận: 01 con trâu đực, màu đen khoảng 03 năm tuổi có giá là 23.539.200^d (Hai mươi ba triệu năm trăm ba mươi chín nghìn hai trăm đồng); 01 con trâu cái, màu đen, khoảng 04 năm tuổi có giá là 21.115.600^d (Hai mươi một triệu một trăm mười lăm nghìn sáu trăm đồng). Tổng giá trị 02 con trâu là 44.654.800^d (Bốn mươi bốn triệu sáu trăm năm mươi tư nghìn tám trăm đồng).

Ngày 17/01/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại chiếc xe ô tô tải, nhãn hiệu Huyndai, biển kiểm soát 26H-005.79 cho ông Hà Kim C là chủ sở hữu tài sản.

Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 23/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị can Lò Văn X về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện ngày 30/12/2022 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố.

Đơn xin vắng mặt tại phiên tòa của anh Đinh Văn Q trình bày: Anh có nhận được giấy mời của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên để tham gia phiên tòa với tư cách là bị hại trong vụ án hình sự đối với bị cáo Lò Văn X. Do bận công việc anh không thể có mặt tại phiên tòa, xin vắng mặt và xác định đã nhận lại tài sản bị mất (02 con trâu) với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên và đã nhận tiền bồi thường công tìm kiếm tài sản và tiền thuê phương tiện chở con trâu từ xã D về xã MD với bị cáo 10.000.000^d (Mười triệu đồng), đồng thời đề nghị xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đơn xin vắng mặt của anh Bạc Cầm T trình bày: Anh có nhận được giấy mời của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên để tham gia phiên tòa xét xử hình sự với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án Lò Văn X, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố về tội Trộm cắp tài sản, đồng thời xác nhận anh đã dùng xe ô tô tải của bố vợ chở thuê con trâu từ xã MD đi xã D, huyện Phù Yên và đã nhận tiền công 2.000.000^d (Hai triệu đồng) với bị cáo. Trước và trong quá trình chở con trâu anh hoàn toàn không biết do bị cáo trộm cắp mà có. Do đó, anh T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, coi anh T là người làm chứng trong vụ án.

Đơn xin vắng mặt của ông Hà Kim C trình bày: Ông có nhận được giấy mời của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên tòa xét xử hình sự với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án Lò Văn X, do ông giao chiếc xe ô tô tải, biển kiểm soát 26H-005.79 cho con rể là anh Bạc Cầm T chở thuê cho bị cáo X, trước khi giao xe cho anh T ông hoàn toàn không biết con trâu anh T chở thuê là trộm cắp mà có, sau khi vụ án được làm rõ cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại chiếc xe đó cho ông. Do bận công việc ông xin vắng mặt tại phiên tòa, ngoài ra ông yêu cầu gì thêm.

Chị Đinh Thị L (vợ bị cáo) trình bày: Ngày 24/3/2023 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên đã trả cho chị 01 căn cước công dân mang tên Lò Văn X, số 014080000813, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/4/2021. Ngày 01/01/2023 chị đã nộp tiền bồi thường cho anh Đinh Văn Q 10.000.000^d (Mười triệu đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lò Văn X như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn X từ 20 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền) đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Biện pháp ngăn chặn: Đề nghị trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO do bị cáo dùng liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

Tiêu hủy 01 chiếc phong bì của Công an huyện Phù Yên dùng niêm phong chiếc điện thoại di động của bị cáo.

Đề nghị ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho anh Đinh Văn Q 01 con trâu cái, màu đen 04 năm tuổi và 01 con trâu đực, màu đen 03 năm tuổi.

Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên trả lại cho ông Hà Kim C 01 chiếc xe ô tô tải, biển kiểm soát 26H-005.79; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã trả cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Lò Văn X, số 014080000813, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/4/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường tiền công tìm kiếm tài sản và tiền chi phí vận chuyển tài sản về nhà cho bị hại là 10.000.000^d (Mười triệu đồng).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo .

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với Luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Xét thấy, đơn xin vắng mặt tại phiên tòa của anh Đinh Văn Q, anh Bạc Cầm T và ông Hà Kim C thực hiện đúng quy định của pháp luật. Sự vắng mặt của anh Q, anh T và ông C tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc xem xét, quyết định

các nội dung của vụ án cũng như không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự cũng như Luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện ngày ngày 31/12/2022 tại bản SH, xã MD, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Lời khai của bị hại; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và tài sản của vụ án thu được.

[5]. Đối với anh Bạc Cầm T là người trực tiếp chở 02 con trâu từ bản SH đi xã D, huyện Phù Yên cho bị cáo và đã nhận tiền công chở thuê là 2.000.000^d (Hai triệu đồng). Tuy nhiên, trước và trong khi chở thuê cho bị cáo anh T hoàn toàn không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có. Lời khai của anh T tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó, anh T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, coi anh T là người làm chứng vụ án.

[5]. Đối với ông Lò Kim C là chủ sở hữu chiếc xe ô tô tải, biển kiểm soát 26H-005.79 là bố vợ của anh Bạc Cầm T, khi nghe anh T nói có người thuê xe chở con trâu từ bản SH, xã MD đi xã D ông đã đồng ý giao xe cho anh T. Xét thấy, ông C hoàn toàn không biết con trâu anh T chở thuê là con trâu do bị cáo phạm tội mà có. Do đó, ông C không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên trả chiếc xe đó cho ông C là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[6]. Đối với chị Đinh Thị Y là người dắt hộ bị cáo con trâu từ sân vận động xã D đến nhà ông Đinh Văn K, nhưng chị Y hoàn toàn không biết con trâu do bị cáo trộm cắp mà có, đồng thời chị không được hứa hẹn trước và không được hưởng lợi vật chất từ việc bị cáo nhờ dắt hộ con trâu. Do đó, chị Y không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, coi chị Y là người làm chứng vụ án.

[7]. Đối với ông Đinh Văn K là người nhận chăn nuôi 02 con trâu cho bị cáo, nhưng ông hoàn toàn không biết con trâu do bị cáo trộm cắp mà có, đồng thời ông cũng không được hứa hẹn trước và không được hưởng lợi vật chất từ việc nhận chăn nuôi con trâu cho bị cáo. Do đó, ông K không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, coi ông K là người làm chứng vụ án này.

Với những chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở, căn cứ khách quan để kết luận bị cáo Lò Văn X phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[8]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng để có tiền tiêu xài bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp với sự quyết tâm cao, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của anh Đinh Văn Q, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý lo sợ của quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Tuy nhiên, sau khi hành vi phạm tội của bị cáo bị phát hiện tài sản bị chiếm đoạt đã được thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu kịp thời. Do đó, khi cân nhắc mức hình phạt cũng cần xét đối với vị cáo.

[9]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã chủ động tác động với gia đình bồi thường kịp thời tiền công tìm kiếm tài sản và tiền chi phí thuê phương tiện chở con trâu từ xã D về nhà tại xã MD cho bị hại, trước ngày xét xử và tại phiên tòa anh bị hại đề nghị xem xét giảm mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10]. Về nhân thân của bị cáo: Không có tiền án, tiền sự, được chính quyền nơi cư trú xác nhận chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú.

Xét thấy, bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Xét thấy, chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp chính quyền nơi cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo, theo Điều 65 của Bộ Luật hình sự cũng đủ điều kiện để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống trở thành công dân có ích cho xã hội.

[11]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác theo quy định tại khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12]. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn bị phạt bổ sung (phạt tiền), theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra, xác minh bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định, không có tài sản để thi hành án phạt tiền. Do đó, không áp dụng đối với các bị cáo.

[13]. Về trách nhiệm dân sự: Cần ghi nhận bị cáo đã chủ động tác động với gia đình tự nguyện bồi thường tiền công tìm kiếm tài sản và tiền thuê phương tiện chở con trâu từ xã D về nhà anh Q tại xã MD với số tiền 10.000.000^d (Mười triệu đồng).

[14]. Về vật chứng của vụ án: Cần ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho anh Đinh Văn Q 01 con trâu giống cái, màu đen 04 năm tuổi và 01 con trâu giống đực, màu đen 03 năm tuổi;

Cần ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên trả lại cho ông Hà Kim C 01 chiếc xe ô tô tải, biển kiểm soát 26H- 005.79;

Đối với 01 căn cước công dân số 014080000813 mang tên Lò Văn X do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên trả cho chị Đinh Thị L (vợ bị cáo) là có căn cứ và đúng pháp luật, cần được ghi nhận;

Cần tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu VIVO bên trong điện thoại có 01 sim điện thoại của bị cáo dùng liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội;

Tiêu hủy 01 chiếc phong bì của Công an huyện Phù Yên dùng niêm phong chiếc điện thoại di động của bị cáo.

[15]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số đang sống tại xã có kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc đối tượng được miễn án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Do đó, cần miễn toàn bộ án hình sự sơ thẩm phí đối với bị cáo.

Thông qua phiên tòa này, Hội đồng xét xử kiến nghị với các cơ quan chức năng của huyện và chính quyền các xã trên địa bàn huyện Phù Yên cần tăng cường tuyên truyền giáo dục pháp luật trong quần chúng nhân dân về ý thức chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, thực hiện tốt quy ước, hương ước ở nơi cư trú để hạn chế các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm trên địa bàn toàn huyện. Đặc biệt là tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các quy định về không thả rông gia súc, động vật nuôi tại khu dân cư, nâng cao ý thức tự quản lý và bảo vệ tốt tài sản của mình và của người khác, tránh để xảy ra hành vi phạm tội như bị cáo trong vụ án này.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Lò Văn X phạm tội Trộm cắp tài sản.

3. Xử phạt bị cáo Lò Văn X 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 48 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/4/2023).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Giao bị cáo Lò Văn X cho UBND xã MD, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã MD, huyện Phù Yên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường công tìm kiếm và các khoản chi phí hợp lý khác cho bị hại là anh Đinh Văn Q số tiền 10.000.000^d (Mười triệu đồng).

5. Về vật chứng của vụ án: *Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.*

Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho anh Đinh Văn Q 01 con trâu giống cái, màu đen 04 năm tuổi và 01 con trâu giống đực, màu đen 03 năm tuổi;

Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho ông Hà Kim C 01 chiếc xe ô tô tải, nhãn hiệu Hyundai, màu xanh, biển kiểm soát 26H-005.79, số khung RLUMDT7KAMN003703, số máy M296653D4CB;

Ghi nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã trả cho chị Đinh Thị L (vợ bị cáo) 01 căn cước công dân, mang tên Lò Văn X, số 014080000813, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/4/2021.

Tịch thu, phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, bên trong điện thoại có 01 sim điện thoại của bị cáo.

Tiêu hủy 01 chiếc phong bì của Công an huyện Phù Yên dùng niêm phong chiếc điện thoại di động của bị cáo.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: *Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14.*

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Ngọc Thông